Mẫu số 52 (Ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/2017/NQ-HĐTP ngày 13 tháng 01 năm 2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao)

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH THỦY
THÀNH PHỐ CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Bản án số: 12/2018/KDTM-ST
Ngày: 19/12/2018
V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THUỶ - TP.CẦN THƠ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà*: Bà ***Nguyễn Thị Hà***.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông ***Lý Thanh Bình***.
2. Ông ***Phạm Ngọc Hà***.

- *Thư ký phiên toà*: Bà ***Nguyễn Thị Hài***, thư ký Toà án nhân dân quận Bình Thuỷ, thành phố Cần Thơ.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy:* Ông ***Trần Tấn Bửu*** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 12 năm 2018 tại Toà án nhân dân quận Bình Thuỷ, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 14/2018/TLST – KDTM ngày 05 tháng 3 năm 2018 về việc "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*". Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 570/2018/QĐST – KDTM ngày 03 tháng 12 năm 2018 giữa các đương sự:

*NGUYÊN ĐƠN: ***Ngân hàng A.***

Địa chỉ: Phường Thành Công, quận Ba Đình, Hà Nội.

Đại diện: Ông Phạm Đình H – Trưởng Phòng Kế hoạch – Kinh doanh Ngân hàng A – Chi nhánh Bình Thủy Cần Thơ.

Địa chỉ: Lô A khu dân cư NT, đường L, phường B, quận B, thành phố C.

*BỊ ĐƠN: Ông ***Nguyễn Văn C***, sinh năm 1970 và bà ***Trần Thị Thu T***, sinh năm 1971.

Địa chỉ: Tổ 12, khu vực BY, phường L, quận B, thành phố C.

Ông H, ông C có mặt, bà T vắng mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Đại diện nguyên đơn là ông Phạm Đình H trình bày:*

Theo Hợp đồng tín dụng số 1804 LAV 201500452 ngày 01/4/2015 đã ký kết giữa ông Nguyễn Văn C, bà Trần Thị Thu T và Ngân hàng A Chi nhánh Bình Thủy Cần Thơ. Ngày 01/4/2015 Ngân hàng nông nghiệp đã giải ngân cho ông C, bà T nhận số tiền 200.000.000 đồng, lãi suất 10,5%/năm, trả lãi ngày 01 hàng tháng,

trả gốc vào ngày 01/4/2016, mục đích vay để mua bán tạp hóa. Ông C, bà T có thế chấp cho Ngân hàng A Chi nhánh Bình Thủy Cần Thơ quyền sử dụng đất số BN 828612 do UBND quận Bình Thủy cấp ngày 23/5/2013 diện tích 412,8m^2 (ODT, CLN) theo Hợp đồng thế chấp số 0204201506 ngày 01/4/2015 do ông Nguyễn Văn C đứng tên.

Thực hiện hợp đồng ông C đã trả được số tiền gốc 105.600.000 đồng, tiền lãi 44.387.992 đồng. Hiện nay, ông C, bà T còn nợ Ngân hàng số tiền gốc và lãi tính đến ngày 06/11/2018 là 129.229.900 đồng (gốc 94.400.000 đồng, lãi trong hạn 18.503.100 đồng, lãi quá hạn 16.326.800 đồng).

Nay yêu cầu ông C, bà T trả cho Ngân hàng số tiền trên và lãi phát sinh cho đến khi tất nợ. Nếu ông C, bà T không thực hiện việc trả nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản đã thế chấp của ông C, bà T để thu hồi nợ.

** Bị đơn là ông Nguyễn Văn C trình bày:*

Ông thống nhất với đại diện Ngân hàng nông nghiệp hiện ông và bà T còn nợ Ngân hàng số tiền vốn và lãi tính đến ngày 06/11/2018 là 129.229.900 đồng. Ông đồng ý trả cho Ngân hàng số nợ trên. Nếu trong quá trình thực hiện nghĩa vụ trả nợ ông không thực hiện được thì Ngân hàng có quyền yêu cầu phát mãi tài sản đã thế chấp để thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng nông ngiệp.

** Bị đơn là bà Trần Thị Thu T vắng mặt nên không ghi được lời khai và không hòa giải được.*

Tại phiên toà hôm nay,

Đại diện nguyên đơn ông H yêu cầu bị đơn ông C, bà T trả số tiền vốn và lãi tính đến ngày 19/12/2018 là 130.978.267 đồng (bao gồm tiền vốn theo hợp đồng tín dụng là 94.400.000 đồng, lãi trong hạn 19.659.500 đồng, lãi quá hạn 16.918.767 đồng).

Phía bị đơn ông C thống nhất trả cho ngân hàng số nợ trên.

Bị đơn bà T vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thuỷ cho rằng Thẩm phán, Hội đồng xét xử tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, những người tham gia tố tụng chấp hành pháp luật kể từ khi thụ lý cũng như tại phiên toà. Toà án đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về thẩm quyền giải quyết, tư cách những người tham gia tố tụng. Tuy nhiên, vụ án còn chậm đưa ra xét xử.

Ông C, bà T có vay tiền của Ngân hàng A - Chi nhánh Bình Thủy Cần Thơ theo các hợp đồng tín dụng, hợp đồng thế chấp, do ông C, bà T không thực hiện đúng cam kết nên nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn phải trả số tiền vốn và lãi tính đến ngày 19/12/2018 là 130.978.267 đồng là có cơ sở. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quyết định theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn thanh toán nợ theo hợp đồng tín dụng nên đây là vụ án tranh chấp hợp đồng tín dụng giữa cá nhân với ngân hàng, mục đích vay để mua bán tạp hóa nên được pháp luật kinh doanh thương mại điều chỉnh và thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án theo quy định tại khoản 1 Điều 30, Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã triệu tập bị đơn bà Trần Thị Thu T nhiều lần nhưng bà T vắng mặt, Tòa án tiến hành thủ tục niêm yết xét xử vắng mặt đối với bà T theo quy định tại Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

[3] Xét yêu cầu của nguyên đơn: Hội đồng xét xử căn cứ vào chứng cứ do nguyên đơn cung cấp là Hợp đồng tín dụng số 1804 LAV 201500452 ngày 01/4/2015 đã ký kết giữa ông Nguyễn Văn C, bà Trần Thị Thu T và Ngân hàng A Chi nhánh Bình Thủy Cần Thơ. Ngày 01/4/2015 Ngân hàng nông nghiệp đã giải ngân cho ông C, bà T nhận số tiền 200.000.000 đồng, lãi suất 10,5%/năm, trả lãi ngày 01 hàng tháng, trả gốc vào ngày 01/4/2016, mục đích vay để mua bán tạp hóa. Ông C, bà T có thế chấp cho Ngân hàng nông nghiệp quyền sử dụng đất số BN 828612 do UBND quận Bình Thủy cấp ngày 23/5/2013 diện tích 412,8m^2 (ODT, CLN) theo Hợp đồng thế chấp số 0204201506 ngày 01/4/2015 do ông Nguyễn Văn C đứng tên. Trong quá trình thực hiện hợp đồng bị đơn có thanh toán cho nguyên đơn tính đến ngày 01/4/2016 tổng cộng là 149.987.992 đồng (vốn 105.600.000 đồng, lãi 44.387.992 đồng). Trong quá trình thực hiện hợp đồng ông C, bà T đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên ngày 02/4/2016 Ngân hàng A Chi nhánh Bình Thủy Cần Thơ đã chuyển nợ vay thành nợ quá hạn. Do bị đơn vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên nguyên đơn khởi kiện là có cơ sở. Tính đến ngày 19/12/2018 bị đơn ông Nguyễn Văn C và bà Trần Thị Thu T còn nợ nguyên đơn tổng số tiền vốn và lãi là 130.978.267 đồng, do đó cần buộc bị đơn trả số tiền này cho nguyên đơn và lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng từ ngày 20/12/2018 cho đến khi tất nợ.

Trường hợp bị đơn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì nguyên đơn có quyền cơ quan thi hành án dân sự phát mãi tài sản đã thế chấp để đảm bảo thu hồi nợ cho nguyên đơn.

[4] Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí theo quy định pháp luật. Nguyên đơn được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 30; Điều 35; Điều 39; Điều 147; Điều 227, Điều 228 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Buộc ông Nguyễn Văn C và bà Trần Thị Thu T có trách nhiệm trả cho Ngân hàng A - Chi nhánh B tính đến ngày 19/12/2018 tổng số tiền là 130.978.267 đồng (*Một trăm ba mươi triệu chín trăm bảy mươi tám ngàn hai trăm sáu mươi bảy đồng*).

(Bao gồm tiền vốn theo hợp đồng tín dụng là 94.400.000 đồng, lãi trong hạn 19.659.500 đồng, lãi quá hạn 16.918.767 đồng) và tiền lãi phát sinh từ ngày 20/12/2018 theo lãi suất quy định tại hợp đồng tín dụng số 1804 LAV 201500452 ngày 01/4/2015 cho đến khi tất nợ.

Phương thức thanh toán nợ giữa các bên do cơ quan thi hành án giải quyết theo thẩm quyền.

Trường hợp bị đơn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì nguyên đơn có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản đã thế chấp theo Hợp đồng thế chấp số 0204201506 ngày 01/4/2015 để đảm bảo thu hồi nợ cho nguyên đơn.

Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:

Bị đơn phải nộp 6.548.000 đồng (*Sáu triệu năm trăm bốn mươi tám ngàn đồng*) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm tại Chi cục thi hành án dân sự quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

Nguyên đơn được nhận lại số tiền 2.649.000 đồng (*Hai triệu sáu trăm bốn mươi chín ngàn đồng*) đã nộp tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 008937 ngày 08/02/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

Nguyên đơn, bị đơn ông C được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị đơn bà T được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương nơi bị đơn bà T cư trú.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:**
- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND Q. Bình Thủy;
- THA Q. Bình Thủy;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Hà